

Số: 162 /BC-UBND

Tuy Phước, ngày 07 tháng 9 năm 2015

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010
và 03 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012,
Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Qua 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 và 03 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ. UBND huyện Tuy Phước sơ đánh giá những kết quả đã đạt được, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

Tuy Phước là một huyện đồng bằng nằm về phía Đông Nam của tỉnh Bình Định, là cửa ngõ ra vào thành phố Quy Nhơn. Có diện tích tự nhiên là 285 km², về dân số có 46.578 hộ, 194.198 nhân khẩu; toàn huyện có 11 xã, 2 thị trấn với 101 thôn, được phân làm 3 vùng đồng bằng, miền núi và các xã ven đầm Thị Nại. Có Quốc lộ 1A, Quốc lộ 19 và tuyến đường sắt Bắc Nam chạy qua địa bàn huyện, tạo thuận lợi cho việc giao lưu phát triển kinh tế- xã hội huyện nhà.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện có nhiều cơ quan, doanh nghiệp, cụm công nghiệp, ... đơn vị lực lượng vũ trang, kho tàng vật tư hàng hoá quan trọng của Trung ương, tỉnh và huyện đứng chân để sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy kinh tế huyện nhà ngày càng phát triển.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước. Trong những năm qua, tình hình kinh tế, văn hoá- xã hội của đất nước, tỉnh ta nói chung, tình hình kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện cũng có những chuyển biến, tăng trưởng đáng kể, các thành phần kinh tế ngày càng được mở rộng, phát triển đa dạng, bao gồm trên nhiều lĩnh vực ngành nghề như: Công nghiệp, nông - lâm - ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... đều được xây dựng và phát triển ở hầu hết các địa bàn trong huyện. Việc sử dụng những nguyên vật liệu, hàng hoá, khí đốt, gas, xăng dầu, thuốc nổ, hoá chất là những chất dễ gây cháy, nổ được sử dụng trong sản xuất ngày càng nhiều.

Ngoài ra, những năm gần đây tình hình đô thị hoá nhanh, hình thành các cụm công nghiệp, quy hoạch khu dân cư tập trung, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân

dân trong huyện ngày càng được cải thiện. Nhu cầu sử dụng nguồn điện, xăng dầu, khí đốt đều là những chất dễ cháy, nổ làm cho nguy cơ cháy nổ xảy ra ngày càng gia tăng và có thể xảy ra bất cứ lúc nào nếu như ý thức chấp hành các quy định về an toàn PCCC của các ngành và mọi công dân thiếu quan tâm thì hậu quả do cháy, nổ gây ra không thể lường trước được.

2. Tình hình cháy, nổ trong 05 năm qua (8/2010-8/2015) (Có phụ lục kèm theo)

a) Tình hình cháy

Trong 05 năm qua (8/2010-8/2015) toàn huyện xảy ra 44 vụ cháy làm thiệt hại tài sản trị giá khoảng 7.762,9 triệu đồng, bị thương 01 người, tàn phá và thiêu cháy trên 37ha rừng trồng của Nhân dân. Đáng chú ý là vụ cháy tại Công ty TNHH T.V và Công ty TNHH Thế Vũ thuộc thôn An Hòa 1, Phước An, Tuy Phước, đều do ông Trần Thế Vinh, sinh năm 1961, ĐKKHKT tại 249 Đống Đa, P. Thị Nại, TP. Quy Nhơn làm chủ, xảy ra vào ngày 18/5/2014 và ngày 19/6/2014, hậu quả làm thiệt hại tổng cộng trên 4500 m² nhà xưởng, 01 dây chuyền phun sơn mới lắp đặt được 6 tháng kèm theo 01 công (container) đồ gỗ gồm các mẫu bàn, ghế đã thành phẩm chuẩn bị xuất khẩu cùng với các tài sản khác thiệt hại ước tính 5,5 tỷ đồng và làm bị thương 01 công nhân hiện đang là thợ điện của Cty (gãy tay và sụn xương sống).

Tình hình cháy, nổ diễn biến từng năm như sau:

- Năm 2010, xảy ra 4 vụ, tài sản thiệt hại 962.9 triệu đồng.
- Năm 2011, xảy ra 3 vụ, tài sản thiệt hại 130 triệu đồng.
- Năm 2012, xảy ra 03 vụ, tài sản thiệt hại trên 200 triệu đồng và 25ha rừng keo, bạch đàn.
- Năm 2013, xảy ra 05 vụ, tài sản thiệt hại trên 450 triệu đồng.
- Năm 2014, xảy ra 25 vụ, tài sản thiệt hại khoảng 5,9 tỷ đồng và trên 12ha rừng keo, bạch đàn.
- Năm 2015 (tính đến tháng 8), xảy ra 4 vụ, thiệt hại 120 triệu đồng.

Trong tổng số 44 vụ cháy, khu vực xảy ra nhiều vụ cháy và thiệt hại nhiều nhất phần lớn là khu cụm công nghiệp chế biến, sản xuất đồ gỗ, rừng trồng của Nhân dân, khu dân cư, hộ gia đình.

Nguyên nhân gây ra cháy chủ yếu là do chạm, chập điện, sơ xuất trong việc sử dụng lửa sinh hoạt, đun nấu, vi phạm các qui định về an toàn PCCC và các nguyên nhân khác.

Qua công tác kiểm tra, hướng dẫn và trên cơ sở phân tích thống kê tình hình cháy xảy ra trên địa bàn huyện trong 05 năm qua cho thấy hàng năm diễn biến về cháy

rất phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ cao. Số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra có chiều hướng tăng dần theo từng năm, thậm chí có năm số vụ cháy tăng theo cấp số nhân. Điển hình là trong năm 2014 xảy ra 25 vụ, tăng gấp 5 lần so với năm 2013 làm thiệt hại hàng tỷ đồng và hàng chục hecta rừng trồng của người dân, đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ quan, doanh nghiệp và đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

b) Tình hình nổ

Trong 05 năm qua cùng với việc thực hiện Nghị định số 47/CP của Chính phủ, Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và ngành Công an cấp trên về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT), các ban ngành có liên quan đã tăng cường các biện pháp phối hợp tuyên truyền giáo dục, nhất là việc ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, vận động toàn dân giao nộp VK, VLN, CCHT, quản lý chặt chẽ VLN, các cơ sở đơn vị, sử dụng đúng mục đích, đúng qui định. Do đó, làm hạn chế tối đa số vụ nổ do VLN gây ra, giảm thiệt hại tài sản của người dân xuống mức thấp nhất; tình trạng lén lút tìm kiếm bom, mìn, cưa đục đầu đạn để bán phế liệu so với trước đây cơ bản giảm hẳn, chỉ có 01 vụ nổ xảy ra vào ngày 06/12/2014 tại nhà ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1969 ở thôn Bình An 2, Phước Thành, Tuy Phước, nguyên nhân do ông Minh cưa đục đầu đạn, hậu quả làm ông Minh bị thương với nhiều mảnh kim loại của đầu đạn găm trên người.

So với 05 năm trước đó, tình hình cháy trên địa bàn huyện diễn biến khá phức tạp, phát sinh nhiều nguy cơ cháy cao là do tình hình sử dụng nhiều hoá chất, hàng hoá phục vụ cho sản xuất, kinh doanh ngày càng nhiều. Hiện nay, ý thức phần lớn của người dân hay lơ là, chủ quan, thiếu quan tâm nên tình hình cháy có thể xảy ra bất cứ lúc nào và gây thiệt hại rất lớn về tài sản của Nhà nước, cũng như tính mạng, tài sản của Nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình ANTT ở địa phương.

Riêng tình hình nổ so với 05 năm trước đây cơ bản là giảm hẳn, trước hết là ý thức của một bộ phận người dân trước đây thường rà điện tìm kiếm bom, mìn đã hiểu được về sự nguy hiểm của tình hình nổ nên tự giác chuyển nghề, cộng với việc các cụm công nghiệp ngày càng mở ra nhiều, nên đã thu hút số người lao động này, giải quyết được việc làm ổn định; đồng thời, việc quản lý các nguồn sử dụng VLN để sản xuất khá chặt chẽ, nên góp phần loại bỏ nguy cơ nổ xảy ra. Mặt khác, các cấp chính quyền, các cơ quan hữu quan đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tự giác giao nộp các loại VK, VLN do tàn tích của chiến tranh để lại nhằm tránh những hậu quả đáng tiếc có thể xảy ra cho tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Nhận thức được ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của Luật PCCC và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, UBND tỉnh và ngành Công an trong công tác PCCC, đặc biệt là Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trọng tâm trong công tác PCCC và CNCH, Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. Trong thời gian qua, UBND huyện đã có nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống cháy nổ trên địa bàn huyện, trong đó có các quyết định: Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 02/2/2010 ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 ban hành Kế hoạch tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ CNCH theo Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật PCCC. Đồng thời, tổ chức hội nghị triển khai quán triệt nội dung các văn bản trên cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Mặt khác, để chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCCC trên địa bàn được chặt chẽ, UBND huyện đã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo PCCC và CNCH cấp huyện do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, đồng chí Trưởng Công an huyện làm Phó Trưởng ban Thường trực và các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan làm thành viên. Đồng thời, còn chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo PCCC và CNCH cấp cơ sở. Ngoài ra, Công an huyện cũng ban hành nhiều văn bản, kế hoạch hướng dẫn các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các quy định về an toàn PCCC ở đơn vị địa phương mình, nhất là từ khi quán triệt tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC trong năm 2012.

Công tác tổ chức chỉ đạo về công tác chữa cháy, khắc phục hậu quả xảy ra cháy đối với các cơ sở trên địa bàn huyện Tuy Phước đã được lồng ghép thông qua các hội nghị tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho các đội PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng, dân quân tự vệ... đặc biệt là Hội nghị tập huấn công tác cứu nạn, cứu hộ và triển khai Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật PCCC; qua đó, phổ biến, quán triệt những nội cơ bản của Luật PCCC, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/02/2010 của UBND huyện về tăng cường thực hiện Luật PCCC trên địa bàn huyện, xây dựng các kế hoạch và biện pháp PCCC về bảo vệ các ngày lễ, Tết cổ truyền và mùa hanh

khô hàng năm; hưởng ứng ngày toàn dân PCCC ngày 04/10 hàng năm với việc tổ chức thực hiện Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ.

Hàng năm UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành, tổ chức kiểm tra tuần lễ ATVSLĐ - PCCC tại các cơ sở, doanh nghiệp lớn có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn huyện. Qua các đợt kiểm tra đều báo cáo kết quả cụ thể về UBND tỉnh, Phòng PC66 Công an tỉnh để theo dõi, chỉ đạo trong công tác PCCC và CNCH.

2. Công tác tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia công tác PCCC được thực hiện dưới nhiều hình thức, chủ yếu thông qua công tác kiểm tra định kỳ để hướng dẫn cho người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình biết những quy định cơ bản để đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ. Bên cạnh đó, Công an huyện còn phối hợp với Đài truyền thanh huyện và Đài truyền thanh của các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền các nội dung, kiến thức cơ bản và các quy định của pháp luật về công tác PCCC cho các tầng lớp Nhân dân nắm rõ và thực hiện có hiệu quả, hạn chế các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến xảy ra cháy, nổ, góp phần bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của Nhân dân, đảm bảo tình hình ANTT ở địa phương.

3. Tổ chức thực hiện các mặt công tác PCCC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 1634/CT-TTg, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg và Quyết định 1110/QĐ-TTg

a) Công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC

Công tác PCCC luôn được xác định là một công tác quan trọng, mang tính xã hội sâu sắc, PCCC là nghĩa vụ của toàn dân, do đó việc tổ chức tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính thiết thực trong công tác phòng ngừa và ngăn chặn cháy, nổ xảy ra. Với ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PCCC, trong 05 năm qua UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện phối hợp chặt chẽ với ngành liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến rộng rãi bằng nhiều hình thức về an toàn PCCC trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tập trung ở các cơ quan, doanh nghiệp có nguy cơ cháy, nổ cao, các khu vực trọng điểm như: Chợ, các cụm công nghiệp, các cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (gas), các doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH có kho chứa hàng hoá với số lượng lớn, các khu dân cư tập trung, rừng trồng của Nhân dân ... Kết quả đã tổ chức hướng dẫn được 59 cơ sở và trên 40 hộ kinh doanh cố định tại 02 chợ ký cam kết thực hiện các quy định về an toàn PCCC, củng cố xây dựng được 16 đội PCCC cơ sở, dân phòng, trong đó xây dựng mới 06, củng cố 08, trực tiếp phát động phong trào quần chúng PCCC ở 05 cụm dân cư ở các địa bàn trọng điểm thuộc địa bàn thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì, Phước Lộc. Ngoài ra, qua hệ thống Đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn đã tổ chức tuyên truyền Luật PCCC, các văn bản chỉ đạo của Nhà nước về công tác PCCC, nhất là

trong các ngày lễ, Tết cổ truyền và mùa hanh khô, Ngày Toàn dân PCCC (ngày 04/10) hàng năm.

b) Công tác xây dựng và phê duyệt Đề án, dự án

Công tác quản lý PCCC trong đầu tư xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện các Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC và CNCH theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương do phòng chức năng PC66 Công an tỉnh và các ban ngành có liên quan thực hiện.

c) Công tác xây dựng lực lượng

Hiện nay, trên toàn địa bàn huyện có 16 đội PCCC cơ sở, dân phòng. Các đội PCCC chủ yếu được lấy từ nguồn nhân lực tại chỗ. Tuy nhiên, hiện nay lực lượng PCCC tại chỗ còn mỏng, chưa được trang bị phương tiện để phục vụ công tác PCCC tại chỗ, chủ yếu là bình chữa cháy loại nhỏ, một số ít cơ quan, doanh nghiệp có trang bị máy bơm chữa cháy chuyên dụng nhưng do điều kiện về nhân lực còn thiếu, chưa qua đào tạo, hướng dẫn thao tác sử dụng các phương tiện PCCC nên khi có sự cố xảy ra còn lúng túng, bị động

d) Đầu tư cho công tác PCCC và CNCH

Qua công tác kiểm tra và báo cáo của Công an huyện, hầu hết các cơ sở đều được trang bị chủ yếu là các bình chữa cháy loại nhỏ (MFZ4, MFZ8, CO2 ...) có 01 chợ (Bồ Đề), 04 công ty TNHH (Công ty TNHH Hồng Nhung, An Huy, Minh Hoàng, Thành Tâm), 01 cơ quan nhà nước (Kho bạc) có trang bị máy bơm chữa cháy chuyên dụng và dây cuộn vòi ống lằng để phục vụ có hiệu quả cho công tác PCCC tại chỗ.

e) Công tác cứu nạn, cứu hộ

UBND huyện đã chỉ đạo Đài truyền thanh huyện, Phòng Văn hóa- Thông tin huyện phối hợp với Công an huyện tổ chức tuyên truyền và cung cấp tài liệu phổ biến kỹ năng thoát nạn và địa chỉ báo tin CNCH theo số máy điện thoại 114 để quần chúng nhân dân biết, thông báo tin cháy, nổ khi có sự cố xảy ra thông qua hệ thống loa Đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở và loa phát thanh của các chợ đầu mối, trọng điểm trên địa bàn huyện. Ngoài ra, tại trụ sở của các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng đều bố trí tiêu lệnh, nội quy PCCC hướng dẫn các bước cơ bản cần thực hiện khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

UBND huyện đã mời báo cáo viên của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh tổ chức huấn luyện công tác PCCC và CNCH cho các lực lượng PCCC tại chỗ thuộc các cơ sở trên địa bàn huyện.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Lực lượng PCCC và CNCH ở cơ sở còn thiếu, chưa đúng theo Luật PCCC và Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trang thiết bị công cụ phương tiện để phòng cháy ở cơ sở, nhất là các doanh nghiệp có nguy cơ cháy cao chưa được quan tâm, đầu tư mua sắm đúng mức, phù hợp với qui mô, tính chất của doanh nghiệp, cơ sở.

- Vai trò người đứng đầu của cơ quan, doanh nghiệp, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình nên thời gian qua ở một số doanh nghiệp đã xảy ra nhiều vụ cháy trong thời gian ngắn. Điển hình như 02 vụ cháy ở Công ty TNHH T.V và Công ty TNHH Thế Vũ. Việc xây dựng đội ngũ PCCC ở cơ sở chưa phát huy vai trò chữa cháy ngay từ ban đầu, còn lúng túng khi có cháy xảy ra do chưa được tập huấn kiến thức cơ bản về công tác PCCC nên chưa phát huy tác dụng.

- Nguồn kinh phí để đầu tư trang thiết bị cũng như hỗ trợ, phụ cấp hàng tháng cho lực lượng dân phòng từ cấp huyện đến cấp xã còn hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực PCCC tuy có duy trì nhưng chưa được thường xuyên, tập trung chủ yếu vào mùa hè, hanh khô dễ cháy, nhưng thực tế trong mùa mưa vẫn xảy ra cháy; chủ yếu kiểm tra để nhắc nhở, chưa xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nên chưa phát huy được tính răn đe, giáo dục, hiệu lực quản lý nhà nước về công tác PCCC ở một số đơn vị, địa phương chưa cao, từng nơi, từng lúc còn buông lỏng.

- Người đứng đầu của một số cơ quan, ban ngành, đoàn thể, cơ sở, doanh nghiệp còn thiếu sự quan tâm trong công tác chỉ đạo, kiểm tra về PCCC. Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ người dân chưa ý thức được tầm quan trọng của công tác PCCC nên không chú ý, lơ là dẫn đến những hậu quả nặng nề do các vụ cháy gây ra.

2. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật PCCC và các văn bản chỉ đạo chưa được thường xuyên liên tục, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, chưa phù hợp với từng thành phần, đối tượng tuyên truyền, do đó chưa tạo được phong trào rộng khắp trong Nhân dân.

- Một số cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng đối với công tác PCCC nên chưa quan tâm đến việc chỉ đạo thực hiện đầu tư và mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC tại cơ quan, đơn vị mình.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Thực tế cho thấy nơi nào cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong các cơ sở doanh nghiệp sản xuất kinh

doanh quan tâm đến công tác PCCC, đề ra được các biện pháp, phương án cụ thể về PCCC thiết thực thì công tác PCCC được thực hiện có hiệu quả, khi phong trào quần chúng nhân dân nhận thức và tham gia tích cực vào công tác PCCC trở thành tự giác thì nguy cơ cháy, nổ xảy ra càng thấp.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCCC phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, sâu rộng.

- Cần thực hiện tốt công tác khảo sát nắm tình hình, điều tra cơ bản, sắp xếp phân loại cơ sở, xây dựng phương án PCCC phù hợp với tính chất qui mô của từng cơ sở; củng cố xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện chữa cháy đảm bảo hoạt động có hiệu quả; tổ chức tập huấn trang bị kiến thức PCCC và pháp luật PCCC cho lực lượng này đủ khả năng dập tắt đám cháy xảy ra từ ban đầu.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong công tác PCCC, kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ quan, doanh nghiệp và hộ gia đình có nguy cơ cháy, nổ cao chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở thiếu sót không để xảy ra cháy, nổ.

Phần ba

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PCCC VÀ CNCH Ở ĐỊA PHƯƠNG

Dự báo trong những năm tới, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh ta nói chung, huyện Tuy Phước nói riêng tiếp tục trên đà tăng trưởng. Do các thành phần kinh tế đang được mở rộng và phát triển đa dạng trên các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ ... tình hình đô thị hoá, qui hoạch cụm - khu công nghiệp, khu dân cư càng ngày càng được mở rộng, đời sống Nhân dân được cải thiện và nâng cao thì nhu cầu sử dụng các nguồn vật liệu, hàng hoá, khí đốt, xăng dầu, gas, thuốc nổ, hoá chất ... để phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh và sinh hoạt ngày càng nhiều, dẫn đến nguy cơ cháy, nổ càng cao, khó lường. Để thực hiện có hiệu quả Luật PCCC trong thời gian đến cần tập trung một số công tác trọng tâm sau:

- Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước đối với công tác PCCC; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC, nhất là tập trung vào các cơ sở sản xuất có nguy cơ cháy, nổ cao, khu dịch vụ, thương mại, dân cư tập trung, chợ trên địa bàn huyện.

- Củng cố, xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, đi đôi với việc tổ chức tập huấn, huấn luyện về nghiệp vụ PCCC thường xuyên và trang bị phương tiện đầy đủ đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đủ sức dập tắt đám cháy xảy ra khi từ ban đầu.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định về PCCC của các cấp ủy, chính quyền địa phương, người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc tổ chức thực hiện chỉ đạo về công tác PCCC.

- Tiếp tục đầu tư kinh phí mua sắm, thay thế trang thiết bị phương tiện PCCC đảm bảo phù hợp với tình hình đơn vị, cơ sở, hạn chế thấp nhất cháy, nổ xảy ra cũng như thiệt hại về người và tài sản.

II. CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công an huyện chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tiếp tục kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các văn bản của Nhà nước về thực hiện PCCC như: Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg; Thông tư số 65/2013/TT-BCA ngày 26/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg; Luật số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật PCCC và các quyết định của UBND huyện như: Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 02/12/2010, Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 21/5/2014; Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 28/10/2014.

Tăng cường phối hợp tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn PCCC ở cơ quan, đơn vị, cơ sở kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ, nhất là các chợ, khu dân cư tập trung, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC, đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác PCCC trên địa bàn huyện.

2. Đài truyền thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, huyện về công tác PCCC; tuyên truyền những kiến thức cơ bản về phòng chống cháy, nổ tới các cơ quan, đơn vị, các cơ sở kinh tế, cán bộ và Nhân dân hiểu để thực hiện, nhất là tập trung tuyên truyền vào các ngày lễ, Tết, mùa hanh khô, Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ – phòng chống cháy, nổ, “Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy”.

3. Phòng Văn hoá - Thông tin huyện phối hợp Công an huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng panô ảnh, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền công tác PCCC tại các nơi công cộng, nơi vui chơi giải trí trong Tuần lễ Quốc gia VSATLĐ-phòng chống cháy, nổ và “Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy” ngày 04/10 hàng năm.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp Công an huyện tham mưu UBND huyện xây dựng dự toán kinh phí để đảm bảo các hoạt động PCCC hàng năm, nhất là Hội nghị Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 và 03 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, UBND các xã, thị trấn cần nêu cao ý thức trách nhiệm, thường xuyên tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật PCCC; các nghị định, chỉ thị của Chính phủ; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện về chỉ đạo hướng dẫn thực hiện Luật PCCC ở đơn vị địa phương mình, nhất là tập trung xây dựng, củng cố lực lượng chữa cháy dân phòng, cơ sở đảm bảo đủ điều kiện thực hiện công tác cứu chữa ban đầu khi có cháy xảy ra, nhằm hạn chế thấp nhất các vụ cháy xảy ra, làm giảm thiệt hại tài sản của Nhà nước, tính mạng tài sản của Nhân dân.

III. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- UBND tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho cán bộ chuyên trách về công tác PCCC ở các huyện, đặc biệt là tập huấn công tác kiểm tra đối với các cơ sở, để cán bộ chuyên trách nắm được các vấn đề trọng tâm cần chú ý trong quá trình kiểm tra, đảm bảo phát huy tác dụng của khâu kiểm tra.

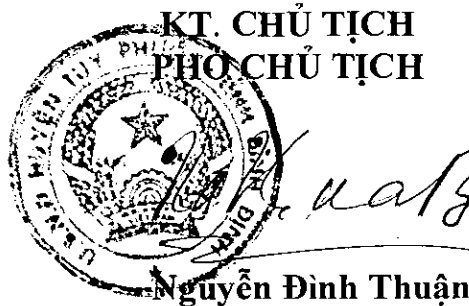
- UBND tỉnh bổ sung kinh phí PCCC và CNCH hỗ trợ cho cấp huyện tổ chức thực hiện công tác PCCC và CNCH đạt kết quả cao.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 và 03 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012, Quyết định số 44/ 2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ của UBND huyện Tuy Phước. Kính báo cáo UBND tỉnh (qua phòng PC66- Công an tỉnh) theo dõi, chỉ đạo ./.

Nơi nhận ✓

- UBND tỉnh;
- Giám đốc CAT B.Cáo;
- PC66-CAT
- L.đạo CAH/T.đổi;
- Lưu: VT, CSQLHC. *pt*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận

ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC THỐNG KÊ SỐ LIỆU

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số Ngày ... tháng năm.....)

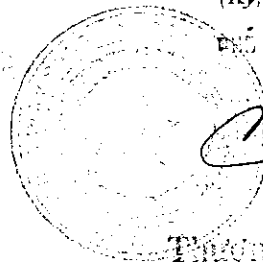
STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	NĂM						TỔNG
		2010	2011	2012	2013	2014	2015	
1 Số liệu cháy								
1.1	Tổng số (vụ)	04	03	03	05	25	04	44
1.2	Thiệt hại:							
1.2.1	Người chết							
1.2.2	Người bị thương							
1.2.3	Tài sản thiệt hại (triệu đồng)	962,9	130	200	450	5900	120	7.762,9
1.2.4	Diện tích rừng bị cháy (ha)			25			712	737
2 Công tác tham mưu văn bản chỉ đạo								
2.1	Số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy							
2.2	Số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, thành phố							
2.3	Số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Công an, Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố							
2.4	Số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về PCCC của Sở, ban ngành tỉnh, thành phố							
2.5	Số Quy chế phối hợp về PCCC đã được ký							
3 Công tác tuyên truyền								
3.1	Số lớp tuyên truyền, huấn luyện PCCC							
3.2	Số người tham gia							
3.3	Số chuyên mục PCCC phát sóng							
3.4	Số tin, bài, phóng sự,...							
3.5	Mô hình điểm về PCCC							
3.6	Điện hình tiên tiến về PCCC							
4 Công tác thanh tra, kiểm tra PCCC								
4.1	Số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC	41						
4.2	Số nhà công trình cao từ 10 tầng trở lên							
4.3	Số đoàn kiểm tra liên ngành							
4.4	Số lượt kiểm tra cơ sở	48	86	58	76	89	41	
4.5	Số biên bản kiểm tra được lập	48	86	58	72	89	41	
4.6	Số tồn tại, thiếu sót	60	158	105	148	152	80	
4.7	Số công văn kiến nghị	01	01	01	01	01	-	
5 Công tác điều tra, xử lý								
5.1 Điều tra nguyên nhân cháy								
5	Số vụ điều tra làm rõ nguyên nhân							
5.1.1	Số vụ chưa rõ nguyên nhân							
5.1.2	Số vụ có Quyết định khởi tố vụ án							
5.1.3	Số người bị truy tố							
5.1.4	Số vụ chuyển xử phạt vi phạm hành chính							
5.2 Xử lý vi phạm về PCCC								
5.2.1	Số biên bản vi phạm đã lập		02			9		
5.2.2	Tổng số tiền phạt		2.500.000 ^đ			2.700.000 ^đ		
6 Công tác tham duyệt PCCC								
6.1	Số dự án, công trình tham duyệt							
6.2	Số dự án, công trình nghiệm thu							

7 Công tác chữa cháy									
7.1	Tổng số tin báo cháy								
7.2	Số vụ trực tiếp chữa cháy								
7.3	Số vụ số lực lượng tại chỗ tự dập tắt								
7.4	Số phương án chữa cháy đã được lập								
7.5	Số phương án chữa cháy được thực tập								
8 Công tác cứu nạn, cứu hộ									
8.1	Tổng số tin báo (vụ)								
8.2	Số người được cứu								
8.3	Số người chết								
8.4	Số người bị thương								
8.5	Thiệt hại tài sản								
8.6	Số phương án CNCH được lập								
8.7	Số phương án CNCH được thực tập								
9 Công tác xây dựng lực lượng									
9.1 Tổ chức									
9.1.1	Số Phòng CS PCCC thành lập mới								
9.1.2	Số Đội CS PCCC thành lập mới								
9.1.3	Số Phòng Cứu nạn, cứu hộ thành lập mới								
9.1.4	Số Đội Cứu nạn, cứu hộ thành lập mới								
9.2 Biên chế									
9.2.1	Biên chế chính thức								
9.2.2	Công nhân viên công an								
9.2.3	Chiến sĩ nghĩa vụ								
9.2.4	Số lượng cán bộ làm công tác phòng cháy								
9.2.5	Số lượng cán bộ làm công tác chữa cháy								
9.2.6	Số lượng cán bộ làm công tác CNCH								
9.2.7	Số lái xe chữa cháy								
9.3 Trình độ									
9.3.1	Tiến sĩ								
9.3.2	Thạc sĩ								
9.3.3	Đại học								
9.3.4	Cao đẳng								
9.3.5	Trung cấp								
9.3.6	Sơ cấp								
10 Công tác đầu tư cho PCCC và CNCH									
10.1	Số dự án đã triển khai								
10.2	Tổng kinh phí đầu tư cho công tác PCCC								
10.2.1	Nguồn Trung ương								
10.2.2	Nguồn địa phương								
10.2.3	Nguồn khác								
10.2.4	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện								
10.2.5	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại								
10.2.6	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác								

Tuy quyết ngày 03 tháng 9 năm 2015

U. THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)



PHÓ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Bá Long

Thượng tá Nguyễn Bá Long